

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-PT

Ngày: 24- 01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hà

- Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phấn và ông Nguyễn Đăng Phồn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú –Thẩm tra viên TAND tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 / 01/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2018/HS-PT ngày 13/12/2018, đối với bị cáo Lê Thị L có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 393/2018/HS-ST ngày 17/9/2018 của Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Lê Thị L ; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 28/4/1975.

Nơi ĐKNKTT: Xóm 7, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Lê Văn V và bà Nguyễn Thị T; có chồng: Nguyễn Đình C (đã mất); Có 3 con. Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 27/02/2012 bị Công an T. P Vinh xử phạt hành chính về hành vi : "Trộm cắp tài sản công dân". Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/10/2013 bị cáo Lê Thị L cùng với các đồng phạm Lê Văn H, Lê Thị L1, Nguyễn Thị T (đã xét xử) rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng tạp hóa số 77 đường V, T. P V thì H đứng ngoài cảnh giới, L1, L

và T vào giả mua tài sản đánh lạc hướng cháu bé khoảng 10 tuổi đang canh hàng, đối tượng T đã lấy trộm 1 chiếc máy tính xách tay hiệu Asux của chị Trần Thị K (chủ cửa hàng) đem bán cho người không quen biết được 2.000.000đ chia nhau mỗi người 500.000đ.

Chiếc máy tính trên được Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định giá trị 8.000.000đ.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/11/2013 bị cáo L cùng với các đối tượng H, L1 và T rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng tạp hóa số 190 đường P, T, P V cả 4 người vào giả vờ mua hàng. Khi H đến bàn nơi thanh toán tiền lời ngăn kéo lấy trộm 2.140.000đ bỏ vào túi quần thì bị chị Đặng Thị D là chủ cửa hàng phát hiện hô hoán, bắt quả tang.

Sau khi phạm tội bị cáo L đã bỏ trốn cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã và tách vụ án. Các đối tượng H, L1, T đã được Tòa án nhân dân T.P Vinh xét xử năm 2014. Ngày 25/6/2018 bị cáo L đến Công an đầu thú.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn bị các đối tượng H, T, L1 rủ rê nên tham gia trộm cắp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 393/2018/HS-ST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”,

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g, khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điều 99 BLTTHS, điều 23 NQ 326/2016 của UBTVQH. Xử phạt: Lê Thị L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Ngoài ra Bản án còn tuyên án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 24/9/2018, bị cáo Lê Thị L có Đơn kháng cáo với nội dung: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong được Công an cho về, do có lịch bay đi xuất khẩu lao động vì hoàn cảnh nên phải đi Đài Loan làm việc. Hết hợp đồng về Việt Nam đến ngay Công an tự thú. Bản thân trước đây do hoàn cảnh chồng chết nuôi 3 con nhỏ, chồng thiếu suy nghĩ nên bị rủ rê, hiện nay sức khỏe ốm đau thường xuyên, một mình nuôi 3 con nhỏ, 1 mẹ chồng 92 tuổi là người có công được tặng thưởng huân chương đề nghị Tòa cho hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện nuôi mẹ già ốm nằm một chỗ và 3 con ăn học.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Về thủ tục : Kháng cáo của các bị cáo hợp lệ nên đề nghị chấp nhận.

Về nội dung: Bị cáo có 2 hành vi trộm cắp tài sản, cấp sơ thẩm đã xét xử phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm có làm rõ thêm bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm chưa xem xét là tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và tự thú, mẹ chồng có huân chương. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng cấp sơ thẩm đã xử mức án phù hợp nên đề nghị giữ nguyên hình phạt 7 tháng tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Luận được làm trong thời hạn kháng cáo nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Về nội dung kháng cáo thuộc phạm vi kháng cáo theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung phản ánh của Bản án sơ thẩm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “ Trộm cắp tài sản” như Quyết định của Bản án sơ thẩm là đúng người, đúng tội.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản của họ đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ nên cần phải xét xử nghiêm để răn đe bị cáo, phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo L, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo lần đầu phạm tội, nhân thân tuy có tiền sự nhưng vi phạm đã lâu, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét, tại cấp phúc thẩm bị cáo khai báo tại phiên tòa thể hiện đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại cùng với các bị cáo cùng vụ đã xét xử, vì hoàn cảnh gia đình nên đi xuất khẩu lao động, khi về nhà đã đến ngay Công an tự thú, có cung cấp thêm tài liệu thể hiện đang nuôi mẹ già 92 tuổi là người có công. Vụ án xảy ra đã lâu, thời gian dài bị cáo không vi phạm pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: tự nguyện bồi thường, tự thú mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh chồng chết, nuôi 3 con với mẹ chồng già yếu, ốm đau cần cho bị cáo hưởng lương khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Vì vậy có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm chuyển hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về án phí Hình sự phúc thẩm: Bị cáo Luận kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét và có hiệu lực.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L, Sửa quyết định của Bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”,

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g, khoản 1 điều 48, điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999. NQ 326/2016 của UBTVQH.

Xử phạt: Lê Thị L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Luận cho UBND xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và gia đình cùng giám sát, theo dõi giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo điều 69, 74 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách án treo bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần phải chấp hành hình phạt tù theo quy định tại khoản 5 điều 65 BLHS năm 2015.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị L không phải chịu.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân T.P Vinh
- Chi Cục THADS T.P Vinh
- Bị cáo. UBND xã Nghi Liên, T.P Vinh
- Lưu Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hà